

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG CƠ ĐIỆN**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100103584
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 68.132.173.011 đồng
- Địa chỉ: Số 56, Ngõ 102 Trường Chinh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: (04)38686150
- Số fax: (04)38689682
- Website: <http://www.emesco.com.vn>
- Mã cổ phiếu (nếu có): EMG

2. Quá trình hình thành và phát triển Công ty

Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện tiền thân là Công ty thiết bị phụ tùng cơ điện Nông nghiệp, được thành lập theo Quyết định số 3972/QĐ/BNN-TCCB ngày 10/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và được cấp giấy phép đăng ký kinh doanh số 0100103584 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06 tháng 05 năm 2005. Các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi gần nhất (lần thứ 9) là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100103584 ngày 01 tháng 11 năm 2017

Các đơn vị trực thuộc tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2017 bao gồm:

-Trung tâm dịch vụ cơ điện; địa chỉ Km 12, Quốc lộ 10, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội

-Xí nghiệp cơ khí và dịch vụ; địa chỉ Số 115A, Phan Trọng Tuệ, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội

-Xí nghiệp cao su và cơ điện; địa chỉ Xuân Sen, Thủy Xuân Tiên, Chương Mỹ, Hà Nội

-Chi nhánh Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện tại Thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Số 378 Lê Thánh Tông, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

-Chi nhánh Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện tại Đắc Lắc; địa chỉ: Số 15, Nguyễn Chí Thanh, Thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắc Lắc

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

*Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty gồm:

-Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Đầu tư, xây dựng các công trình: thủy lợi, thủy điện, giao thông, dân dụng.

-Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Kinh doanh thiết bị, phụ tùng, linh kiện vật tư, sản phẩm ngành điện lực, điện máy, điện tử, tin học, truyền thông. Kinh doanh thiết bị vật tư, cơ khí thủy lợi. Bán buôn, bán lẻ vật tư (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật và thuốc thú y, thiết bị phụ tùng cơ điện phục vụ cho ngành nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm)

-Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Đại lý xăng dầu

-Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Kinh doanh các sản phẩm, vật tư, kim khí, vật liệu dùng cho ngành xây dựng và công nghiệp.

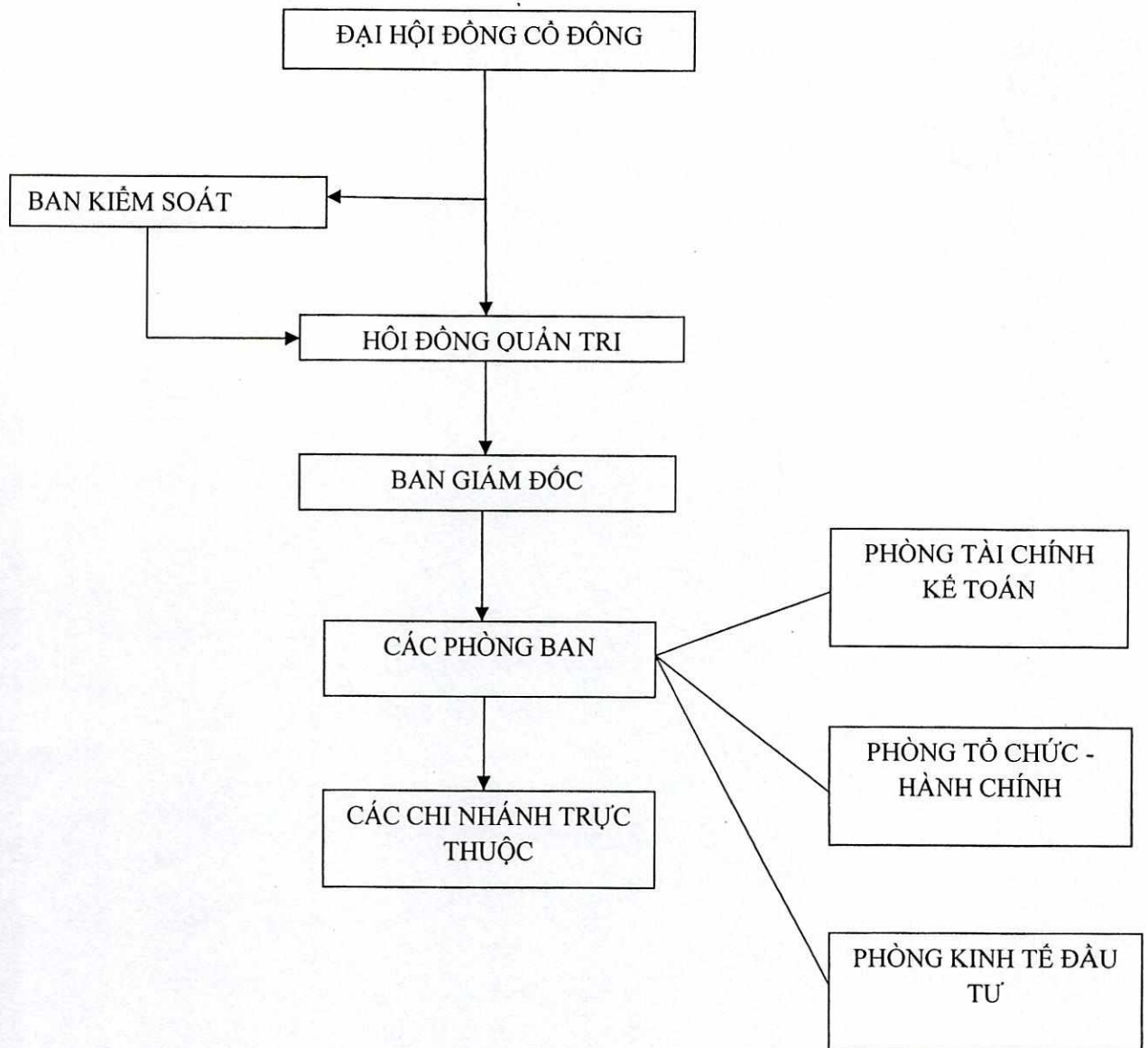
-Kho bãi và lưu giữ hàng hóa. Dịch vụ cho thuê kho bãi.

-Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Kinh doanh bất động sản và cho thuê văn phòng làm việc (không bao gồm hoạt động tư vấn về giá đất)

*Địa bàn kinh doanh: Trong nước và nước ngoài

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a.Mô hình quản trị: Công ty thực hiện mô hình quản trị của Công ty đại chúng, thực hiện đúng theo các quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn khác, bao gồm:



b. Các chi nhánh trực thuộc:

- Trung tâm dịch vụ cơ điện
- Xí nghiệp cơ khí và dịch vụ
- Xí nghiệp cao su và cơ điện tại Xuân Mai
- Chi nhánh Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện tại Thành phố Hải Phòng
- Chi nhánh Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện tại Đắc Lắc

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH2017	TH2017	TỈ LỆ TH/KH (%)
A	Tổng Doanh thu	đồng	94.879.800.000	97.479.371.346	102,74%
B	Lợi nhuận trước thuế	đồng	11.464.410.000	12.105.362.671	105,59%

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

- Danh sách Ban điều hành:

Lý lịch tóm tắt	Thông tin
1. Ông Nguyễn Ngọc Bình	
-Giới tính	Nam
-Ngày tháng năm sinh	02/04/1957
-Nơi sinh	Hà Tĩnh
-Quốc tịch	Việt Nam
-Trình độ chuyên môn	Kỹ sư chế tạo máy -Thạc sỹ QTKD
-Chức vụ	Tổng Giám đốc - Ủy viên HĐQT
-Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	5,38%
2. Ông Nguyễn Ngọc Nam	
-Giới tính	Nam
-Ngày tháng năm sinh	01/08/1989
-Nơi sinh	Hà Nội
-Quốc tịch	Việt Nam
-Trình độ	Thạc sỹ QTKD
-Chức vụ	Phó Tổng Giám đốc
-Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	2,71%
3. Ông Trần Vũ Long	

-Giới tính	Nam
-Ngày tháng năm sinh	09/06/1976
-Nơi sinh	Nghệ An
-Quốc tịch	Việt Nam
-Trình độ	Cử nhân kinh tế
-Chức vụ	Phó Tổng Giám đốc
-Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	0,3%
4. Bà Ngô Thị Lan Hương	
-Giới tính	Nữ
-Ngày tháng năm sinh	08/12/1977
-Nơi sinh	Lào Cai
-Quốc tịch	Việt Nam
-Trình độ	Cử nhân Tài chính Kế toán
-Chức vụ	Kế toán trưởng
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	0,55%

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không có
- Số lượng cán bộ, nhân viên.

Cơ cấu cán bộ, nhân viên	Số lượng tại ngày 31/12/2017 (người)
1. Trên Đại học	03
2. Đại học	20
3. Cao đẳng	0
4. Trung cấp	04
5. Công nhân	22
6. Lao động phổ thông	0

Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2017 đạt: **13.000.000 đồng/ người/tháng**
 Công ty áp dụng quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào nguyên tắc phân phối tiền lương theo lao động và mức độ đóng góp của người lao động đối với Công ty.
 Việc chi trả tiền lương cho người lao động đúng thời gian quy định mỗi tháng 2 kỳ: Kỳ 1: Trả tạm ứng lương cơ bản vào ngày 25 hàng tháng, Kỳ 2 trả lương năng suất vào ngày mùng 10 của tháng sau
 Các chính sách về tiền thưởng: Lễ Tết, Quyết toán tiền lương theo quý, năm được Công ty thực hiện đầy đủ đúng theo Quy chế tiền lương.
 Các chính sách về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được Công ty thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không có
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

- a) Tình hình tài chính (ĐVT: 1000 đồng)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng (Giảm)
1	Tổng tài sản	75.735.172.610	93.317.951.093	123,22%
2	Nợ phải trả	10.569.129.003	25.185.778.082	238,29%
3	Vốn chủ sở hữu	75.735.172.610	93.317.951.093	123,22%
4	Tổng Doanh thu	93.966.616.617	97.479.371.346	103,74%
5	Lợi nhuận trước thuế	17.648.667.545	12.105.362.671	68,59%
6	Lợi nhuận sau thuế	14.044.506.294	9.637.518.120	68,62%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>				
<u>Tổng tài sản</u>	Lần	7,17	3,70	
<u>Tổng Nợ phải trả</u>				
<u>Tài sản ngắn hạn</u>	Lần	6,74	3,49	
<u>Tổng Nợ ngắn hạn</u>				
<u>Tổng tiền và các khoản đầu tư TC ngắn hạn</u>	Lần	2,89	0,75	
<u>Tổng Nợ ngắn hạn</u>				
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>				
<u>Nợ phải trả</u>	%	13,96	26,99	
<u>Tổng nguồn vốn</u>				
<u>Nguồn vốn chủ sở hữu</u>	Lần	6,58	2,76	
<u>Nợ ngắn hạn</u>				
<i>3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>				
<u>Lợi nhuận trước thuế</u>	%	16,74	12,19	
<u>Doanh thu thuần + TN hoạt động tài chính + Thu nhập khác</u>				
<u>Lợi nhuận sau thuế</u>	%	13,33	9,71	
<u>Doanh thu thuần + TN hoạt động tài chính + Thu nhập khác</u>				
<u>Lợi nhuận trước thuế</u>	%	23,30	12,97	
<u>Tổng tài sản</u>				
<u>Lợi nhuận sau thuế</u>	%	18,54	10,33	
<u>Tổng tài sản</u>				

Lợi nhuận sau thuế	%	21,55	14,14	
Nguồn vốn CSH				

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Tính đến 31/12/2017

- Số lượng cổ phần phổ thông đăng ký phát hành: 3.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần đã bán ra công chúng: 3.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành: 3.000.000 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần đang lưu hành: 10.000 đồng /cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông tổ chức và cá nhân: Tính đến 31/12/2017

TT	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
I	Trong nước	140	3.000.000	100%
1	Tổng công ty cơ điện xây dựng - CTCP	01	1.489.230	49,64%
2	Tổ chức khác	02	34.565	1,15 %
3	Cổ đông cá nhân	138	1.510.509	50,35%
II	Nước ngoài	0	0	0

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 đã quyết nghị một số vấn đề quan trọng cho kế hoạch sản xuất kinh doanh của toàn Công ty. Cụ thể:

- Thông qua kế hoạch đầu tư 02 Dự án gồm:
 - + Triển khai dự án Chuyển đổi kho Trung tâm dịch vụ cơ điện thành khu nhà ở hỗn hợp.
 - + Dự án đầu tư khu công nghiệp năng lượng Agrimeco Hưng Yên.
- Thông qua chuyển niêm yết cổ phiếu Công ty tại sàn Chứng khoán Hà Nội.
- Thông qua phương án tăng vốn điều lệ và ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án tăng vốn, lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai.

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã nhanh chóng nắm bắt tình hình về các dự án đầu tư, sắp xếp, triển khai công việc theo quy trình. Bên cạnh đó đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh thường niên. Với sự nỗ lực của HĐQT, BDH và sự quyết tâm của tập thể CBCNV, năm 2017 Công ty đã hoàn thành kế hoạch đã đề ra về cả tiêu chí doanh thu và lợi nhuận.

Nhìn chung hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt mọi chỉ tiêu kế hoạch 2017 đề ra.

Khối văn phòng Công ty có lợi nhuận vượt cao so với kế hoạch do các phương án kinh doanh đã được quay vòng vốn nhanh hơn, tận dụng lợi thế nguồn vốn tự có với chi phí vốn thấp, qua đó nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Đối với các đơn vị, hoạt động đặc thù là kinh doanh kho bãi nên biến động về doanh thu, lợi nhuận hàng năm là không lớn, chủ yếu phụ thuộc vào chính sách thuế đất của Nhà nước và điều chỉnh giá cho thuê với khách thuê kho bãi. Từ cuối năm 2016, Công ty đã chỉ đạo các đơn vị tiếp tục rà soát để khai thác tối đa diện tích đất trống, điều chỉnh giá tại các vị trí kho giao thông thuận lợi, lập và giao kế hoạch chi tiết đến từng đầu mục thu và chi, do đó năm 2017 tất cả các đơn vị đều hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận.

Xí nghiệp cao su Xuân Mai năm 2017 đã khai thác cho thuê thêm được 1.200m² diện tích và đề xuất hỗ trợ thuế đất từ các doanh nghiệp thuê kho bãi (thu thêm 94.541.000 VND), nên đã khắc phục được tình trạng thua lỗ sau khi Công ty nước giải khát Sen Việt dừng thuê kho.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Tổng Tài sản tại thời điểm 31/12/2017 tăng so với đầu năm : 17.582 triệu đồng tương ứng 23%, nguyên nhân:

*Các nhóm tài sản tăng so với đầu kỳ:

- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn: tăng 552 triệu đồng, tương ứng 11% so với đầu kỳ
- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng: 32.482 triệu đồng, tương ứng 92% so với đầu kỳ

*Các nhóm tài sản giảm trong khi tổng tài sản tăng

- Tiền và các khoản tương đương tiền : giảm 10.569 triệu đồng, tương ứng 44% so với đầu kỳ.
- Hàng tồn kho giảm 2.769 triệu đồng, tương ứng 100% so với đầu kỳ
- Tài sản ngắn hạn khác giảm: 195 triệu đồng, tương ứng 100% so với đầu kỳ.
- Tài sản cố định: giảm 1.634 triệu đồng tương ứng 21% so với đầu kỳ.
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn : giảm 325 triệu đồng tương ứng 28% so với đầu kỳ.
- Tài sản dài hạn khác giảm 96 triệu đồng, tương ứng 39% so với đầu kỳ.

b) Tình hình nợ:

***Nợ phải thu:**

Nợ phải thu của khách hàng chiếm đa số trong tổng các khoản phải thu. Tại thời điểm 1/1/2017 là 45.122 triệu đồng, đến 31/12/2017 là 63.683 triệu đồng do khách hàng không trả nợ đúng cam kết. Các khoản nợ quá hạn được trích dự phòng căn cứ trên thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua bán. Dự phòng phải thu tại thời điểm 31/12/2017 là: 11.704 triệu đồng, tăng 675 triệu đồng so với đầu kỳ.

*** Nợ phải trả:**

Trong kỳ không phát sinh nợ phải trả quá hạn. Nợ phải trả cuối kỳ là 24.653 triệu đồng tăng 14.616 triệu tương ứng 138% so với đầu kỳ. Chủ yếu tăng do phát sinh tiền vay ngắn hạn. Các khoản nợ này đều đảm bảo nguồn cân đối thanh toán.

<u>Hiệu quả sử dụng tài sản</u>	<u>Cuối năm</u>	<u>Đầu năm</u>
Lợi nhuận trước thuế/		
Tổng Tài sản	<u>12,97%</u>	<u>15,98%</u>
Lợi nhuận sau thuế/		
Tổng Tài sản	<u>10,32%</u>	<u>12,72%</u>

3. Đánh giá về tổ chức, chính sách, quản lý

a) Công tác quản lý, đầu tư:

- Ngày 11/8/2017 tại văn bản số 1181/TTg-CP, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định đưa dự án “Khu công nghiệp cơ khí năng lượng Agrimeco Tân Tạo” khỏi quy hoạch phát triển các KCN cả nước đến năm 2020 nên dự án thuộc đối tượng chấm dứt hoạt động trước thời hạn. Đến nay chưa phát sinh chi phí thực hiện dự án tại Công ty và mọi công việc đang được dừng lại.
- Việc chuyển niêm yết cổ phiếu Công ty tại sàn Chứng khoán Hà Nội và xây dựng phương án tăng vốn điều lệ: Sau khi đánh giá tình hình, Công ty tạm thời chưa được thực hiện trong năm 2017 vì chưa phù hợp với nhu cầu thực tế. Một số dự án trong kế hoạch đầu tư đang ở giai đoạn chuẩn bị, hoặc đang khảo sát đánh giá, việc tăng vốn hay huy động thêm vốn tại thời điểm này chưa đem lại hiệu quả tối ưu.
- Năm 2017 đã tiến hành đầu tư xây dựng thêm kho H2b diện tích 125m² tại Trung tâm dịch vụ cơ điện.
- Dự án đầu tư Khu nhà ở hỗn hợp tại Trung tâm dịch vụ cơ điện đã được UBND Thành Phố Hà Nội đồng ý về mặt chủ trương, giao cho sở Quy hoạch Kiến trúc làm đầu mối kết nối với Công ty để triển khai các thủ tục pháp lý theo quy định. Hiện đã hoàn thành hồ sơ quy hoạch tổng mặt bằng với quy mô dân số được chấp thuận là 1.076 người gồm:
 - + 2 khối nhà chung cư và văn phòng trên diện tích 2.400m², cao 31 tầng và 34 tầng với tổng diện tích sàn 78.000m²
 - + 42 lô nhà shophouse diện tích 60m², cao 4 tầng, diện tích đất xây dựng là 2.310m²
 - + Khu cơ quan, trường đào tạo, viện nghiên cứu trên diện tích 13.072 m²
 - + Sở Quy hoạch và Kiến trúc TP Hà Nội đang xin ý kiến các sở ban ngành và địa phương để cấp phép quy hoạch cho dự án trong quý 1/2018.
- Kiểm kê, đánh giá lại toàn bộ hệ thống kho cho thuê, dự kiến đầu tư tăng thêm khoảng 1.000 m² kho tại Trung tâm dịch vụ cơ điện và điều chỉnh tăng giá thuê kho vào năm 2018.

- Phối hợp với Ủy viên Hội đồng quản trị phụ trách công tác kinh doanh kho bãi để đề ra các giải pháp hỗ trợ Xí nghiệp cao su Xuân Mai.

b) Công tác tổ chức cán bộ - Lao động tiền lương:

- Công ty đã tiến hành tuyển dụng mới 02 cán bộ, thực hiện công tác điều chuyển cán bộ hiệu quả.
- Thực hiện các công tác phúc lợi cho toàn thể cán bộ CNV Công ty theo chế độ.

c) Công tác tài chính kế toán:

- Làm tốt công tác kiểm tra, công tác kiểm soát nội bộ, khai thác các nguồn vốn để phục vụ đầu tư và sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện công tác thu hồi công nợ, nợ đọng một cách hiệu quả:
- Thu nợ 230 triệu của Ông Bùi Xuân Hiên.
- Nợ 1,2 tỷ của Công ty Gia Phú đã hoàn tất việc khởi kiện tại tòa huyện Mê Linh và đã được xử thắng kiện. Trong thời gian tới tiếp tục thực hiện các thủ tục về thi hành án.
- Bán xong toàn bộ vốn đầu tư tại Công ty cổ phần nước giải khát Sen Việt với giá bằng mệnh giá.

4. Kế hoạch phát triển :

- Tiếp tục cung cấp vật tư cho dự án thủy điện Nậm Hóa do Công ty cổ phần đầu tư thủy điện An Pha làm chủ đầu tư, thủy điện Khánh Khê do Công ty CP thủy điện Thác Xăng làm chủ đầu tư là các dự án có nguồn vốn đảm bảo.
- Mở rộng hoạt động kinh doanh thương mại lĩnh vực hạt nhựa với đối tác Công ty CP Bao bì nhựa Hợp Thành, là công ty có thế mạnh trong lĩnh vực sản xuất màng nhựa. (Nhà máy sản xuất tại Khu công nghiệp Nguyên Khê, Xã Nguyên Khê, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội).

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (Không có)

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

a. Công tác tổ chức

Trong năm 2017, các thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Văn An	CT HĐQT	04	100	
2	Ông Nguyễn Ngọc Bình	UV HĐQT	04	100	
3	Bà Nguyễn Thị Kim Loan	UV HĐQT	04	100	
4	Ông Lê Văn Bảy	UV HĐQT	04	100	
5	Ông Nguyễn Văn Thành	UV HĐQT	04	100	

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện việc giám sát đối với Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty thông qua việc theo dõi, kiểm tra các báo cáo tài chính, các báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, nhằm đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật và đúng tinh thần Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị cũng đánh giá rất cao về tinh thần, trách nhiệm của Ban Giám đốc trong năm vừa qua trong quá trình điều hành hoạt động, đem lại hiệu cao cho Công ty và cổ đông.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

-Tiếp tục triển khai dự án chuyển kho Trung tâm dịch vụ cơ điện thành khu đô thị hỗn hợp.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Lý lịch tóm tắt	Thông tin
1. Ông Lê Văn An	
-Giới tính	Nam
-Ngày tháng năm sinh	04/08/1958
-Nơi sinh	Bắc Ninh
-Quốc tịch	Việt Nam
-Trình độ chuyên môn	Kỹ sư thùy lợi-Thạc sĩ QTKD
-Chức vụ	Chủ tịch Hội đồng quản trị
-Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	0,18%
2. Ông Nguyễn Ngọc Bình	
-Giới tính	Nam
-Ngày tháng năm sinh	02/04/1957
-Nơi sinh	Hà Tĩnh
-Quốc tịch	Việt Nam
-Trình độ chuyên môn	Kỹ sư chế tạo máy -Thạc sỹ QTKD
-Chức vụ	Tổng Giám đốc - Ủy viên HĐQT
-Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	5,38%
3. Bà Nguyễn Thị Kim Loan	
-Giới tính	Nữ
-Ngày tháng năm sinh	13/06/1962
-Nơi sinh	Ninh Bình
-Quốc tịch	Việt Nam
-Trình độ chuyên môn	Cử nhân Tài chính Kế toán – Thạc sĩ QTKD
-Chức vụ	Ủy viên Hội đồng quản trị

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	0,54%
4. Ông Lê Văn Bấy	
- Giới tính	Nam
- Ngày tháng năm sinh	25/11/1950
- Nơi sinh	Nam Định
- Quốc tịch	Việt Nam
- Trình độ chuyên môn	Kỹ sư cơ khí
- Chức vụ	Ủy viên Hội đồng quản trị
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	3,44%
4. Ông Nguyễn Văn Thành	
- Giới tính	Nam
- Ngày tháng năm sinh	01/09/1954
- Nơi sinh	Hải Phòng
- Quốc tịch	Việt Nam
- Trình độ chuyên môn	Chuyên viên chính
- Chức vụ	Ủy viên Hội đồng quản trị
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	3,01%

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

Các văn bản do HĐQT ban hành:

TT	Số Nghị Quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 20/2017/NQ-HĐQT	12/01/2017	NQ về việc xác định giá tham chiếu tại ngày giao dịch đầu tiên
2	Số 104/2017/NQ-HĐQT	08/05/2017	NQ về việc bổ nhiệm Ông Nguyễn Tuấn Đạt
3	Số 161/2017/QĐ-HĐQT	30/06/2017	QĐ về việc bổ nhiệm Ông Nguyễn Tuấn Đạt
4	Số 137/2017/NQ-HĐQT	26/06/2017	NQ về việc phê duyệt kế hoạch vay vốn, bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Hai Bà Trưng

c) Hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Lý lịch tóm tắt	Thông tin
1. Bà Trần Thu Thủy	
- Giới tính	Nữ
- Ngày tháng năm sinh	30/09/1975
- Nơi sinh	Hà Nội

-Quốc tịch	Việt Nam
-Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán
-Chức vụ	Trưởng Ban kiểm soát
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	0%
2. Ông Lê Quang Hưng	
-Giới tính	Nam
-Ngày tháng năm sinh	12/12/1975
-Nơi sinh	Hà Nội
-Quốc tịch	Việt Nam
-Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
-Chức vụ	Ủy viên Ban kiểm soát
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	0%
3. Ông Nguyễn Bá Anh	
-Giới tính	Nam
-Ngày tháng năm sinh	31/05/1948
-Nơi sinh	Hà Tĩnh
-Quốc tịch	Việt Nam
-Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
-Chức vụ	Ủy viên Ban kiểm soát
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty trong năm 2017 đã thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm soát của mình, cụ thể như sau:

-Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị để theo và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;

-Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm của Phòng Tài chính – Kế toán trước khi trình Hội đồng quản trị

-Kiểm tra, giám sát việc quản lý điều hành Công ty thông qua việc giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành, việc chấp hành luật pháp, chế độ chính sách của Nhà nước, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

-Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát luôn tuân thủ Pháp luật, đảm bảo tính chính xác, khách quan, công khai và kịp thời.

Trong năm 2017, Ban kiểm soát chưa ghi nhận trường hợp nào vi phạm quy định về trách nhiệm, nghĩa vụ của người quản lý Công ty và cũng không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của cổ đông về tình hình hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

***Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017:**

- Thù lao của Thành viên HĐQT, BKS (không kiêm nhiệm): 577.200.000 đồng
- Thù lao của Thành viên HĐQT, BKS (kiêm nhiệm) : 488.200.000 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty luôn chấp hành các quy định về quản trị Công ty theo Quy định của Nhà nước

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Đơn vị kiểm toán : Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Vấn đề khác:

Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được Công ty kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính tổng hợp đó tại ngày 14 tháng 03 năm 2017.

Như một phần của cuộc kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017, chúng tôi đã kiểm toán những điều chỉnh được mô tả tại thuyết minh số VII.3 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp được áp dụng để sửa đổi Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016. Theo ý kiến của chúng tôi, những điều chỉnh này là hợp lý và đã được áp dụng thích hợp. Ngoài việc kiểm tra những điều chỉnh này, chúng tôi không thực hiện kiểm toán, soát xét hay áp dụng bất kỳ các thủ tục kiểm toán nào đối với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty và theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến hay một hình thức bảo đảm nào khác về Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 xét trên phương diện tổng thể.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo đính kèm)

T/M.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT



Lê Văn An